

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2020 /TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Hồng H, sinh năm 1988

ĐKKHKT: Khu 2, Thôn H, xã T, thị xã P, tỉnh P.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1993;

ĐKKHKT: Khu 2, Thôn H, xã T, thị xã P, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Hồng H và chị Nguyễn Thị G

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Lê Thị Hồng N - sinh ngày 29/10/2011 và cháu Lê Gia B – sinh ngày 03/11/2013 cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị G số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/1 tháng/1 cháu. Tổng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/2 cháu/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2020 cho đến khi các con chung thành niên lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Anh H, chị G xác định vợ chồng không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Lê Hồng H xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Hồng H phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

Xác nhận anh Lê Hồng H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002476 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSTP Thị xã, Tỉnh;
- Thi hành án;
- Các đương sự;
- UBND xã T
T.x Phú Thọ, T. Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP;

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngọc Hà